

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 40/BHC/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Địa chỉ: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA I, PHƯỜNG AN BÌNH,
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Điện thoại: 0251.3836199 Fax: 0251.3836213
E-mail: bhs@bhconsumer.com
Mã số doanh nghiệp: 3600495818

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo điểm k, điều 12, nghị định 15/2018/NĐ-CP.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm:

ĐƯỜNG TINH LUYỆN

2. Thành phần: Đường mía.

3. Thời hạn sử dụng của sản phẩm: 2 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: bao 50 kg (nhãn Indonesia Suj: nền trắng, chữ xanh, viền bao bì màu xanh & nhãn Indonesia Suj Maxwell: nền trắng, chữ xanh).
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trong bao bì PE lồng PP đảm bảo đạt vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Nguồn gốc xuất xứ, tên, địa chỉ cơ sở chịu trách nhiệm sản phẩm:

5.1 Xuất xứ:

Sản xuất tại: PT.SENTRA USAHATAMA JAYA
Địa chỉ: Jl. Raya Anyer KM 10 Cilegon, Banten - Indonesia.

5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng và nhập khẩu hàng hóa:

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

II. Mẫu nhãn sản phẩm: đính kèm mẫu nhãn chính và nhãn phụ sản phẩm.

- Mẫu nhãn chính và nhãn phụ 1: nhãn Indonesia Suj.



- Mẫu nhãn chính và nhãn phụ 2: Nhãn Indonesia Suj Maxwell.

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. **Kim loại nặng:** QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg	0,05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1

2. Vi sinh:

- 2.1 Quyết định 46/2007/QĐ-BYT – Quyết định quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Coliform	Cfu/g	100
2	E.coli	Cfu/g	3
3	S.aureus	Cfu/g	100
4	Salmonella	Spp/25g	Không phát hiện

- 2.2 Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270: 2003: Đường trắng và đường tinh luyện yêu cầu vệ sinh: Vi sinh vật.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSV hiếu khí	Cfu/10g	200
2	Tổng số bào tử nấm men	Cfu/10g	10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	Cfu/10g	10

3. **Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật:** Phù hợp thông tư 50/2016/TT-BYT – Thông tư quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

4. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:

4.1 Chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Sản phẩm dạng tinh thể.
- Mùi vị: Vị ngọt, không có mùi vị lạ.
- Màu sắc: Tinh thể màu trắng, khi pha vào nước cất, dung dịch đường trong suốt.

4.2 Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

STT	Tên chỉ	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Saccharose	%	≥ 99.9
2	Độ màu	ICUMSA	≤ 45
3	Hàm lượng tro dẫn điện	%	≤ 0.02
4	Độ ẩm	%	≤ 0.04
5	Hàm lượng đường khử	%	≤ 0.04

4.3 Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270:2003: Đường trắng và đường tinh luyện yêu cầu vệ sinh: Dư lượng SO_2 .

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng SO_2	mg/kg	< 10

5. **Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.

6. **Hướng dẫn bảo quản:** Trưng bày hoặc bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2020

GIAM ĐỐC CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA

Phan Minh Nhật



Nhãn gốc: INDONESIA SUS MAX WILL
Mặt trước



L. AUSE

[Handwritten signature]

Phan Thị Thu



Phan Minh Nhật

Nhãn gốc 2: INDONESIA - SUS MAXWILL
Mặt Sau



P.QKSE


Phan Thi Thu



Phan Minh Nhật

NHÂN PHỤ 2

P. QHSE

Phan Thị Thu

Phan Thị Thu

100 mm



Sản Phẩm: ĐƯỜNG TINH LUYỆN

Thành phần: Đường Mía
Saccharose không nhỏ hơn: 99,9 %
Khối lượng tịnh: 50 kg

Ngày sản xuất: Xem MFG trên bao bì
Hạn sử dụng: Xem EXP trên bao bì
Xuất xứ: Indonesia

Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng trực tiếp và dùng trong chế biến thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Trưng bày hoặc bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng. Không sử dụng mốc.

Nhập khẩu bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Khu công nghiệp Biên Hòa 1,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại:
PT. SENTRA USAHATAMA JAYA
Jl. Raya Anyer KM 10 Cilegon,
Banten - Indonesia.
Sản phẩm của:
MAXWILL (ASIA) PTE LTD
10 Bukit Batok Crescents, Singapore 658079.

65 mm

L. QHS E
Phan Thị Thu
Phan Minh Nhật
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG
BIÊN HÒA
T. D. N. 3600495818 - C. D. U. Y. 2
M. S. D. N. 3600495818 - C. D. U. Y. 2
P. B. I. E. N. H. O. A. - T. D. N. A. I.

Mẫu nhãn đường Indonesia SUJ



(Mặt sau trắng tròn)

NHÃN PHỤ 1

D. Q. S. E
hư

100 mm



Phan Thị Thu

Phan Minh Nhật

65 mm

Sản Phẩm: ĐƯỜNG TINH LUYỆN

Thành phần: Đường Mía
Saccharose không nhỏ hơn: 99,9 %
Khối lượng tịnh: 50 kg

Ngày sản xuất: Xem MFG trên bao bì
Hạn sử dụng: Xem EXP trên bao bì
Xuất xứ: Indonesia

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trong chế biến thực phẩm.

Hướng dẫn bảo quản: Trưng bày hoặc bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng. Không dùng móc. Chỉ dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhập khẩu bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN
HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Khu công nghiệp Biên Hòa 1,
Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại:
PT.SENTRA USAHATAMA JAYA
Jl. Raya Anyer 10, Ciwandan Cilegon
Banten 42445, Indonesia.